

Số: 2372 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thanh lý rừng trồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn tại Tờ trình số 116/CV-LNQN ngày 04 tháng 3 năm 2026 và hồ sơ phương án kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo kết quả thẩm định số 334/BC-SNNMT ngày 29 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý rừng trồng phòng hộ bị thiệt hại do bão số 13 năm 2025 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông tin chung về khu rừng trồng được thanh lý:

a) Tên khu rừng trồng đề nghị thanh lý: Khu rừng trồng phòng hộ (môi trường cảnh quan) khu vực đèo Cù Mông.

b) Địa điểm rừng trồng thanh lý: Thuộc lô 1, khoảnh 9 và lô 1, 2, 3, 4, 5, khoảnh 10, Tiểu khu 344, phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai.

c) Diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý: 52,94 ha.

d) Loại rừng: Rừng trồng phòng hộ (môi trường cảnh quan).

đ) Loài cây trồng: Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*).

e) Năm trồng: 1996.

g) Mật độ theo thiết kế: 1.600 cây/ha.

h) Mật độ hiện tại (*tại thời điểm kiểm tra*): Bình quân 192 cây/ha, tương đương khoảng 12% so với mật độ thiết kế Ban đầu (*tổng số khoảng 10.164 cây trên toàn bộ diện tích 52,94 ha*).

i) Giá trị đầu tư: 440.009.100 đồng.

k) Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án: Vốn dự án 5 triệu ha rừng, Bảo vệ và Phát triển rừng kết hợp Chương trình 327 (*Nguồn ngân sách nhà nước*).

2. Hình thức thanh lý: Thanh lý để giảm vốn và giảm diện tích rừng trồng, bán lâm sản khai thác tận dụng nhằm thu hồi vốn ngân sách nhà nước, dọn dẹp vệ sinh khu vực khai thác, phục vụ phục hồi rừng.

3. Các nội dung khác: Số liệu về trữ lượng, sản lượng thực tế và dự toán chi phí trong quá trình triển khai, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn có trách nhiệm điều chỉnh cho phù hợp thực tế dựa trên các Phương án xử lý tài sản và phương án khai thác được cấp thẩm quyền phê duyệt tiếp theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của chủ rừng (*Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn*):

a) Khẩn trương hoàn thiện Phương án xử lý tài sản và Phương án khai thác dựa trên số liệu điều chỉnh thực tế trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành khai thác, tận dụng.

b) Do khu rừng bị thiên tai thiệt hại nghiêm trọng, đơn vị phải tập trung nhân lực giải phóng nhanh hoàn thành việc thanh lý, phục hồi rừng sau khai thác và giảm thiểu nguy cơ cháy rừng.


c) Toàn bộ số tiền chênh lệch thực thu sau khi bán đấu giá tài sản tận dụng (*sau khi trừ chi phí khai thác hợp lệ theo quy định*) phải được nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 7 Điều 34c Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (*bổ sung tại Nghị định 42/2026/NĐ-CP*).

d) Sau khi khai thác tận dụng, đơn vị có trách nhiệm xây dựng phương án phục hồi rừng phòng hộ đèo Cù Mông theo đúng quy định.


2. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, hướng dẫn và phê duyệt kịp thời Phương án khai thác lâm sản điều chỉnh của đơn vị. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm khu vực Tuy Phước – Quy Nhơn phối hợp với UBND phường Quy Nhơn Tây tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình đơn vị thi công khai thác, vận chuyển lâm sản, việc khai thác thực hiện đúng vị trí diện tích, đồng thời đảm bảo an toàn lao động, tránh trường hợp cháy rừng trong quá trình khai thác tận dụng. Đồng thời kiểm tra, đôn đốc quá trình phục hồi rừng sau khai thác của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

b) Sở Tài chính: Phối hợp, hướng dẫn doanh nghiệp các thủ tục bán đấu giá lâm sản tận thu, quyết toán chi phí khai thác thực tế và giám sát nguồn vốn tái đầu tư lâm sinh từ nguồn thu thanh lý theo cơ cấu nguồn vốn ngân sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Chủ tịch UBND phường Quy Nhơn Tây và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN.
- Lưu: VT, N5. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp